

THE MORNING NEWS

BẢN TIN SÁNG 13/11/2023

ÁP LỰC CHỐT LỜI GIA TĂNG

Quốc tế

- Phố Wall ghi nhận diễn biến tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 10/11. Chỉ số Dow Jones tăng 391,16 điểm (+1,15%), chỉ số NASDAQ tăng 276,66 điểm (+2,05%) và chỉ số S&P 500 tăng 67,89 điểm (+1,56%). Chứng khoán Mỹ tăng điểm khi lợi suất trái phiếu được giữ ổn định.
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến giảm điểm trong ngày giao dịch 10/11. Chỉ số FTSE 100 (Anh) giảm 95,12 điểm (-1,28%), CAC 40 (Pháp) giảm 68,41 điểm (-0,96%). Thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á ghi nhận diễn biến giảm điểm trong phiên giao dịch 10/11.
- Giá dầu WTI tăng 1,89% và dầu Brent tăng 1,77% trong phiên giao dịch ngày 10/11. Bên cạnh đó, giá Vàng cũng ghi nhận diễn biến giảm.
- Trung Quốc có dấu hiệu khủng hoảng thanh khoản, các ngân hàng gấp rút huy động vốn bất chấp lãi suất cao
- Hãng xếp hạng tín nhiệm quốc tế Moody's đã hạ triển vọng nợ công của Mỹ từ mức "ổn định" xuống mức "tiêu cực". Thông tin này được công bố 1 tuần trước khi Quốc hội Mỹ nhóm họp về vấn đề ngân sách. Tuy nhiên, Moody's vẫn giữ hạng tín dụng của nợ công Mỹ ở mức Aaa cao nhất

Nhận định thị trường

- Đóng cửa ngày 10/11, Vnindex giảm 12,21 điểm, đóng cửa tại 1.101,68 điểm, khối lượng giao dịch đạt hơn 1.032 nghìn đơn vị, tương ứng 20.768 tỷ đồng. Trong ngắn hạn, chỉ số VN-Index ghi nhận diễn biến tăng giá nhưng có dấu hiệu chững lại, và có khả năng quay lại lấp Gap vùng 1.071 – 1.075 điểm cùng với thanh khoản cải thiện tốt khi tăng khoảng **40%** so với trung bình 10 phiên giao dịch gần nhất cho thấy dòng tiền đang tham gia tốt hơn vào thị trường. Tuy nhiên, thị trường nhìn chung có dấu hiệu chốt lời ngắn hạn vào cuối phiên giao dịch, khi các cổ phiếu đa số đóng cửa ở giá thấp nhất phiên.
- Chiến lược giao dịch:** NĐT được khuyến nghị chốt lời ngắn hạn với nhóm cổ phiếu đã có nhịp hồi phục mạnh trong nhịp này, và canh mua lại khi có vùng giá hợp lý theo khuyến nghị, tránh mua đuổi FOMO. NĐT được khuyến nghị chuẩn bị gia tăng tỷ trọng cp/tiền mặt lên 70/30 khi thị trường có điều chỉnh và giữ được ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn 1.071 – 1.075 điểm với dòng tiền tham gia tốt. Nhóm các cổ phiếu chờ mua: **Chứng khoán (VND VCI), Xây dựng và nguyên vật liệu (HSG HPG PC1 HUT CII VCG), Bất động sản (PDR CEO)**. NĐT lưu ý theo dõi và bám sát các khuyến nghị của chúng tôi.

Trong nước

- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị 235,28 tỷ, tập trung ở các cổ phiếu FUSSVFL, VCB, VNM.
- NHNN ngừng phát hành tín phiếu, bơm trả hệ thống ngân hàng lượng lớn thanh khoản

Doanh nghiệp

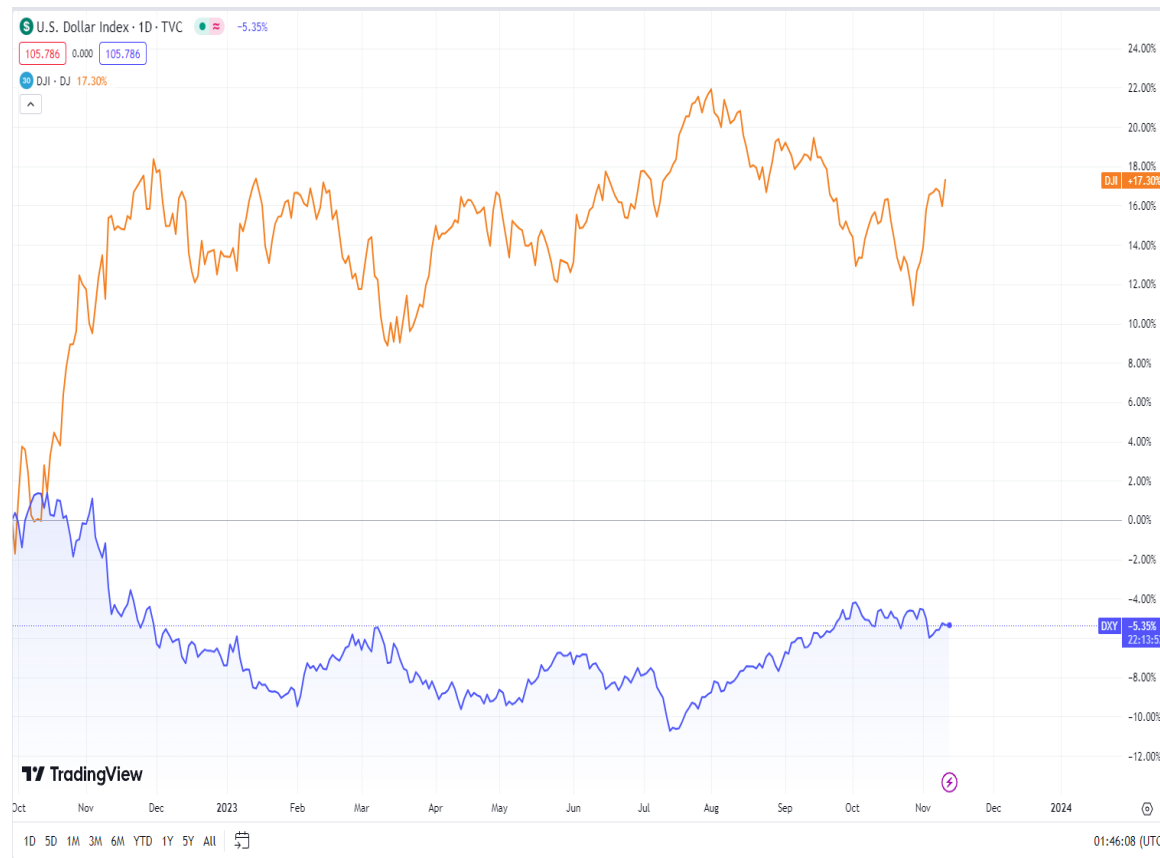
-  NVL: BSC chưa kịp bán giải chấp, NovaGroup đã chủ động đăng ký bán thêm 26,5 triệu cổ phiếu Novaland
-  VGC: Lợi nhuận trước thuế hợp nhất Viglacera trong tháng 10 đạt 110% kế hoạch tháng, lũy kế 10 tháng năm 2023 đạt 136% kế hoạch năm.
-  KHG: Khải Hoàn Land dừng kế hoạch phát hành 1.800 tỷ đồng cổ phiếu riêng lẻ
-  KDC: Không công bố thông tin liên quan đến trái phiếu, Kido (KDC) bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xử phạt
-  NAF: Nafoods bị xử lý về thuế hơn 840 triệu đồng
-  PC1: Công bố Nghị quyết về việc chuyển nhượng gần 1,8 triệu cổ phiếu, tương ứng 39% vốn của Thủy điện Sông Gâm
-  HSG: Duy trì sản lượng trong năm 2024, hoàn thiện hệ thống Hoa Sen Home
-  STB: Dự kiến Ngân hàng Sacombank sẽ hoàn thành đề án tái cơ cấu trong nửa đầu năm 2024
-  SJS: Sudico còn thiếu gần 600 tỷ đồng tiền sử dụng đất của Khu đô thị Nam An Khánh
-  BCM: Thông báo trả cổ tức năm 2022 bằng tiền tỷ lệ 8%, dự chi hơn 800 tỷ đồng.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	10/11/2023	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD	% Năm
VN INDEX	1101,68	-1,10%	2,31%	-4,59%	9,39%	15,42%
HNX30 INDEX	474,94	-1,07%	6,77%	-6,95%	43,45%	59,94%
VN30 INDEX	1109,05	-1,24%	2,10%	-4,94%	10,33%	16,88%
S&P 500	4415,24	1,56%	1,31%	2,02%	15,00%	10,58%
Dow Jones	34283,1	1,15%	0,65%	1,82%	3,43%	1,59%
Nasdaq	13798,11	2,05%	2,37%	2,92%	31,83%	21,86%
Shanghai Composite	3038,97	-0,47%	-0,64%	-1,59%	-1,63%	-1,57%
Nikkei 225	32726,12	0,49%	0,05%	1,27%	25,41%	15,79%
Thailand SET	1389,57	-1,10%	-2,13%	-4,22%	-16,73%	-15,13%
Malaysia	1445,18	-0,49%	-0,33%	0,07%	-3,36%	-1,57%
Philippine	6161,89	-0,43%	2,88%	-1,67%	-6,16%	-1,99%
Indonesia JCI	6809,263	-0,42%	0,30%	-1,70%	-0,60%	-3,95%
FTSE 100	7360,55	-1,28%	-0,77%	-3,15%	-1,22%	0,58%
DAX	15234,39	-0,77%	0,30%	0,31%	9,41%	7,10%
CAC 40	7045,04	-0,96%	-0,03%	0,59%	8,82%	6,83%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

BIẾN ĐỘNG TỶ GIÁ DXY VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES



Nguồn: TradingView, VietinBank Securities

BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU MỸ 10 NĂM VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES



CẬP NHẬT GIAO DỊCH QUỸ ETF

Name	1D Flow	1W Flow	1M Flow	YTD Flow	1Y Flow	3Y Flow
Median	0	0	0	-0,12	1,84	1,91
Fubon FTSE Vietnam ETF	-1,31	6,24	71,46	66,44	232,2	786,99
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	0	0	2,66	-23,85	59,17	-62,88
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	-0,59	-2,09	-1,76
CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	0	0	0	-2,38	-2,38	-2,38
KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H	0	0	0	-0,41	0,12	-8,34
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	-0,59	-2,09	-1,76
Asian Growth CUBS ETF	5,57	5,57	3,24	-43,85	-30,95	-137,67
DCVFMVN30 ETF Fund	0	0	1,77	2,86	2,86	2,86
DCVFMVN Mid Cap ETF	0	0	0	0	0	0
KIM Growth VN30 ETF	0	0	0	7,11	9,86	24,15
KIM Growth VNFINSELECT ETF	0	0	0	8,75	8,75	8,75
SSIAM VN30 ETF	0	0,06	0,86	1,84	1,84	1,91
SSIAM VNX50 ETF	0	0	0,19	-0,12	-3,9	-1,52
SSIAM VNFIN LEAD ETF	-3,75	-1,67	-9,13	-31,27	-16,01	41,56
DCVFMVN Diamond ETF	-0,21	-0,21	-24,11	-92,9	10,64	362,09
Global X MSCI Vietnam ETF	0	0	0	6,12	7,35	11,2
VanEck Vietnam ETF	0	0	-2,36	-2,36	-2,36	-2,36

TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
HSL	9.630	620.400	7,00%
SSC	29.950	100	6,96%
VNE	6.630	1.441.300	6,94%
FDC	12.400	2.000	6,44%
LGC	52.000	6.500	5,48%
VDP	37.500	200	5,34%
PMG	8.900	100	4,71%
TMP	61.600	1.600	4,05%
VPD	23.300	3.700	4,02%
TBC	38.500	4.900	3,91%

HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
VNT	59.400	300	10,00%
TAR	9.900	5.297.800	10,00%
PPE	13.200	3.600	10,00%
NTH	56.000	100	8,74%
MKV	11.500	200	8,49%
MEL	6.700	100	6,35%
DC2	5.100	100	6,25%
PMP	12.300	300	6,03%
TVC	5.600	742.600	5,66%
DTC	4.300	3.600	4,88%

HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
STG	44.200	100	-6,95%
SVC	32.350	100	-5,96%
SJS	60.000	405.600	-4,00%
SSB	23.800	1.383.800	-2,86%
LPB	15.300	2.608.500	-2,55%
PVT	24.600	6.844.900	-2,38%
SAB	62.400	760.700	-2,35%
MWG	39.400	11.053.600	-2,23%
EIB	17.750	12.462.849	-2,20%
DGW	49.450	1.763.300	-2,08%

HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
SDG	22.400	500	-9,68%
TFC	7.500	41.200	-9,64%
VDL	10.800	100	-9,24%
GLT	18.900	100	-7,80%
HOM	4.800	44.200	-5,88%
AMV	3.800	597.300	-5,00%
LDP	15.000	98.500	-4,46%
APS	7.200	1.158.600	-4,00%
IVS	9.700	82.100	-3,96%
VC7	15.500	855.300	-3,73%

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	STB	42.868	FUESSVFL	235.140
2	FUEVFN30	28.888	VCB	54.724
3	TPB	25.785	VNM	46.335
4	GMD	25.347	VHM	41.406
5	DGC	23.183	KDH	29.071
6	BMP	21.535	VIC	25.366
7	PC1	21.188	E1VFN30	24.968
8	VRE	18.655	PVD	24.731
9	VIX	18.509	CTG	22.084
10	HDB	13.724	VND	19.950

HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	PVI	899	IDC	5.971
2	SLS	581	CEO	4.010
3	LAS	485	PVS	2.394
4	EVS	172	TNG	695
5	GIC	150	MBS	555
6	NDN	49	SHS	530
7	CTP	44	VCS	478
8	HVT	23	PSI	180
9	HLC	23	PGS	135
10	PMC	16	NVB	111

Nguồn: Fiinpro, VietinBank Securities

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	10/11/2023	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	CP liên quan đầu vào	CP liên quan đầu ra
Oil WTI	USD/bbl.	77,17	1,89%	-5,25%	-12,67%	PVT	GAS, BSR
Oil Brent	USD/bbl.	81,43	1,77%	-5,13%	-11,09%	PVT	GAS, BSR
Thép thanh	CNY/MT	3870	0,42%	2,47%	7,90%		HPG
Nhôm	USD/MT	2204,25	-1,24%	-1,63%	1,01%		
Đồng	USd/lb.	358,7	-1,47%	-3,31%	0,70%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
Than	USD/MT	123,25	0,20%	0,61%	-13,14%		
Đường	USd/lb.	27,29	-1,76%	-1,73%	0,89%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
Ngô	USd/bu.	464	-0,85%	-2,88%	-6,03%		
Gas	USD/MMBtu	3,033	-0,26%	-5,18%	-4,36%		
Sữa	USD/cwt	17,08	-0,23%	-1,44%	1,36%	KDC	VNM, QNS
Vàng	USD/t oz.	1937,7	-1,63%	-2,30%	0,07%		PNJ
Bạc	USD/t oz.	22,281	-2,72%	-4,21%	-2,80%		PNJ
Lúa Mỳ	USd/bu.	575,25	-0,95%	-0,48%	-1,16%		
Thịt lợn	USd/lb.	71,9	0,63%	0,21%	-12,26%		
Thép HRC	CNY/MT	3949	0,43%	1,62%	3,32%		HPG

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!